

Số: 73/2025/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị Ái V**, sinh ngày 21/10/1987; CCCD số 001187032461 do Cục C về TTXH cấp ngày 04/5/2021.

Địa chỉ: Xóm T, thôn P, xã K, thành phố Hà Nội (xã N, huyện Q cũ).

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 24/9/1983; CCCD số 001083036851 do Cục C về TTXH cấp ngày 06/10/2023.

Địa chỉ: Xóm T, thôn P, xã K, thành phố Hà Nội (xã N, huyện Q cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ái V và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Ái V và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H1, sinh ngày 24/8/2009 và cháu Nguyễn Tuấn H2, sinh ngày 27/12/2010. Giao cháu Nguyễn Tuấn H1 và cháu Nguyễn Tuấn H2 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay đổi.

Chị Phạm Thị Ái V có quyền, nghĩa thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phạm Thị Ái V cho đến khi có quyết định khác thay đổi.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có.

+ Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Ái V về việc chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002772 ngày 31/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Hà Nội. Hoàn trả chị Phạm Thị Ái V số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 10 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 10 - Hà Nội;
- UBND xã Kiều Phú, TP. Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Sáng